TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **262**/2017/HSST
Ngày: 13 - 12 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Huỳnh Kim Yến**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Lệ

2. Ông Cao Trọng Mãnh

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Nguyên Hưng** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: **Ông Trần Ngọc Tú** – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2017/HS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Chí B; sinh năm: 1994; tại huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Nơi đăng ký HKTT: ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở: phòng số 1 nhà trọ không tên, hẻm 298/3B Q, phường Q, thành phố R; số CMND: 334843457; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: kinh; con ông Nguyễn Văn P và bà Kiều Thị C; em ruột 01 người; tiền sự: chưa; tiền án: chưa; bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 12/6/2017.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Võ Thanh H; sinh năm: 1994;

Nơi đăng ký HKTT: 278 Q, phường Q, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: nhà cho thuê số 298/3B đường Q, phường Q, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; số CMND: 371713896; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: kinh; con ông Võ Văn H1 và bà Kim Ngọc P; chị, em ruột có 02 người; tiền sự: chưa; tiền án: chưa; bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 12/6/2017.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:*** **Võ Thị Th**; sinh ngày: 27/7/1999 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: ấp X, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

** **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:*

- **Nguyễn Văn Ph**; sinh năm 1968 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh**.**

- Võ Thị Thu Trang; sinh năm 1972 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Số 93 D, phường Q, thành R, tỉnh Kiên Giang.

** **Người làm chứng:***

- Võ Thanh H; sinh năm 2002 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Số 287 đường Lâm Quang Ky, phường Vĩnh Quang, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- Kha Thanh A; sinh năm 1997 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Số 238 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Rạch Sỏi, thành phố R, tỉnh Kiên Giang

- Tăng Bé C, sinh năm 1981 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Số 20/9 đường Lý Thường Kiệt, phường Vĩnh Thanh, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NHẬN THẤY:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 20 phút, ngày 12/6/2017, tại khu vực Cống Sông Kiên đường Lý Nhân Tông – đường 3/2, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố R. Cơ quan cảnh sát điều tra Công A thành phố R bắt quả tang Võ Thanh H và Võ Thanh H – sinh ngày: 23/11/2002 đang bán trái phép 01 bịch ma túy (loại ma túy đá) với giá 300.000 đồng cho Kha Thanh A, sinh năm 1997, trú tại 238 Nguyễn Chí Thanh, phường Rạch Sỏi, thành phố R, thu giữ 300.000 đồng, 01 bịch nylon được hàn kín hai đầu bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo imel: 86910602722653 đã qua sử dụng, 01 xe mô tô 68S9-9168 đã qua sử dụng (bút lụt 01; 02). Nguồn gốc ma túy H và H có để bán cho người nghiện là của Nguyễn Chí B cung cấp (khi đi bán ma túy thì H chở em ruột là H đi theo), theo thỏa thuận trước B giao ma túy cho H đi bán, mỗi lần 01 bịch ma túy, sau mỗi lần bán ma túy xong H đem tiền về đưa cho B thì B cho H 30.000 đồng và cho ma túy để sử dụng.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 12/6/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công A thành phố R bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Chí B tại phòng 01 nhà cho thuê số 298/3B đường Quang Trung, phường Vĩnh Quang, thành phố R, thu giữ 300.000 đồng, 01 bịch nylon được hàn kín hai đầu bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, 01 điện thoại di động không rõ nhãn hiệu, màu trắng đen, 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng

đã qua sử dụng, 01 ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy. Qua điều tra B khai nhận B bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy vào khoảng đầu tháng 5/2017, để có ma túy sử dụng B mua ma túy của một người đàn ông tên Toàn (chưa rõ tên và địa chỉ) ở bến xe Miền Tây, thành phố Hồ Chí Minh 02 lần, mỗi lần 1.000.000 đồng/bịch ma túy, tổng cộng 02 lần 02 bịch ma túy với giá 2.000.000 đồng. B đem về chia nhỏ ra sử dụng, bán lại và giao ma túy cho H bán cho những người nghiện để kiếm lời. Cách thức bán ma túy là Nguyễn Chí B giao ma túy cho Võ Thanh H đi bán, khi những người nghiện có nhu cầu mua ma túy thì điện thoại cho H hoặc điện thoại trực tiếp cho B.

Đối với Võ Thanh H đã lấy ma túy của Nguyễn Chí B bán cho Kha Thanh A – sinh năm 1997, trú tại 238 Nguyễn Chí Thanh, phường Rạch Sỏi, thành phố R, 02 lần (tính luôn lần bị bắt quả tang), cụ thể như sau:

Vào ngày 05/6/2017, Nguyễn Chí B bán ma túy cho Kha Thanh A tại quán café Mr Tân Đô tại lô G1 Huỳnh Thúc Kháng, thuộc phường Vĩnh Quang, thành phố R, 01 lần 01 bịch ma túy, với giá 300.000 đồng. Sau đó H đem tiền về giao cho Nguyễn Chí B thì B cho H 30.000 đồng tiền công.

Đối với Nguyễn Chí B ngoài việc giao ma túy cho H đi bán thì B tự bán ma túy cho Kha Thanh A 04 lần, cụ thể như sau:

Vào ngày 23/5/2017, Nguyễn Chí B bán ma túy cho Kha Thanh A, tại khu vực Cầu Suối đường Quang Trung, thuộc phường Vĩnh Quang, thành phố R, 01 lần 01 bịch ma túy, với giá 300.000 đồng.

Vào ngày 25/5/2017, Nguyễn Chí B bán ma túy cho Kha Thanh A, tại khu vực Cầu Suối đường Quang Trung, thuộc phường Vĩnh Quang, thành phố R, 01 lần 01 bịch ma túy, với giá 300.000 đồng.

Vào ngày 27/5/2017, Nguyễn Chí B bán ma túy cho Kha Thanh A, tại khu vực Cầu Suối đường Quang Trung, thuộc phường Vĩnh Quang, thành phố R, 01 lần 01 bịch ma túy, với giá 300.000 đồng.

Vào ngày 07/6/2017, Nguyễn Chí B bán ma túy cho Kha Thanh A, tại khu vực Cống Sông Kiên đường Lý Nhân Tông – đường 3/2, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố R 01 lần 01 bịch ma túy, với giá 300.000 đồng.

(Bút lục 83, 85, 87, 90).

Ngoài ra trong quá trình điều tra cơ quan điều tra xác định vào ngày 25/5/2017 Nguyễn Chí B chở bạn gái là Võ Thị Th – sinh năm 1999, trú tại 93 Đăng Dung, phường Vĩnh Quang, thành phố R đi đến nhà nghỉ (không nhớ tên) ở đường Trần Quang Khải, khu vực Phú Cường, phường A Hòa, thành phố R. Tại đây B và Th quan hệ tình dục với nhau, sau khi quan hệ xong B lén lút lấy trộm 13.300.000 đồng trong túi xách của chị Th (tiền này là của Võ Thị Thu Trang đưa Th giữ giùm). Sau khi lấy được tài sản B mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 21/6/2017, Cơ quan

Cảnh sát điều tra – Công A thành phố R khởi tố, tạm giam Nguyễn Chí B và Võ Thanh H để điều tra.

(Bút lục 83, 84, 147, 148).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo B và bị cáo H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

*** Vật chứng thu được**:

Thu giữ trên người của Kha Thanh A:

- 01 (một) bịch nylon được hàn kín hai đầu bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng được niêm phong, có chữ ký xác nhận của Võ Thanh H, Võ Thanh H, Kha Thanh A, người chứng kiến Tăng B C, Điều tra viên Giang Thanh Sơn (gói 01).

Thu giữ trên người Võ Thanh H:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, số Imei: 869106027224653, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong;

- Tiền Việt Nam 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng);

- 01 (một) xe mô tô 68S9-9168, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong (đã trao trả cho ông Võ Văn Hải là cha của H, ông Hải không biết H sử dụng xe mô tô của ông vào việc phạm tội).

(Bút lục số: 8, 9, 10).

Thu giữ tại nơi ở của Nguyễn Chí B:

- 01 (một) bịch nylon được hàn kín hai đầu bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng được niêm phong, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Chí B, người chứng kiến Tăng B C, Điều tra viên Giang Thanh Sơn (gói 02).

- 01 (một) điện thoại di động không rõ nhãn hiệu, màu trắng đen, số imel không rõ, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong.

- Tiền Việt Nam 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) là tiền riêng Nguyễn Chí B (nhưng B đồng ý giao nộp 300.000 đồng tiền thu lợi bất chính).

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng.

- 01 (một) ống thủy tinh (nỏ) dùng để sử dụng ma túy.

(Bút lục 01, 02, 11).

Ông Võ Văn Hải là cha Võ Thanh H nộp thay H 30.000 đồng tiền thu lợi bất chính và ông Nguyễn Văn Ph là cha của Nguyễn Chí B nhờ ông Hải nộp thay 1.170.000 đồng tiền thu lợi bất chính cho Nguyễn Chí B.

*** Tại Bản kết luận số 334, ngày 19/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Kiên Giang, đã kết luận như sau:**

- Gói 1: Các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất chứa bên trong 01 (một) bịch nylong trong suốt hàn kín được niêm phong gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,0280 gam.

- Gói 2: Các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất chứa bên trong 01 (một) bịch nylong trong suốt hàn kín được niêm phong gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,5097 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82, ngày 19/7/2013 của Chính phủ. (Bút lục: 6).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra gia đình bị cáo Nguyễn Chí B đã thay bị cáo bồi thường 13.300.000 đồng cho chị Võ Thị Th, nhưng chị Võ Thị Thu Trang nhận thay, chị Th và chị Trang không yêu cầu bồi thường gì thêm (Bút lục số: 21).

*** Bản cáo trạng số: 257/CT.KSĐT ngày 14 tháng 11 năm 2017** của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự và tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; bị cáo Võ Thanh H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b khoản 2 Điều 194; điểm b, o, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33; Điều 50 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Chí B mức án từ **02 năm 06 tháng đến 03 năm tù** về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và từ **06 tháng đến 09 tháng tù** về tội "Trộm cắp tài sản".

Tổng hợp hình phạt chung của hai tội, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Chí B mức án từ **03 năm đến 03 năm 09 tháng tù.**

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Võ Thanh H mức án từ **02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.**

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bì ký hiệu vụ số: 334/(gói 1), 334/2017 (gói 2) được niêm phong có chữ ký của giám định viên Nguyễn H Nam, người chứng kiến niêm phong Lê Thị Hoài Niệm và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Kiên Giang; 01 (một) ống thủy tinh (nỏ), 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng, dùng để sử dụng ma túy. Tịch Thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng có số imel: 869106027224653, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong; 01 (một) điện

thoại di động không rõ nhãn hiệu, màu trắng - đen, không số Imei, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động; Tiền Việt Nam 1.800.000 đồng (trong đó 300.000 đồng tiền khi bắt quả tang, 1.170.000 đồng do gia đình B nộp thay tiền thu lợi bất chính, 300.000 tiền riêng của B thu khi bị bắt khẩn cấp, H nộp 30.000 đồng tiền thu lợi bất chính), theo giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước ngày 7/9/2017.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Võ Thị Th đã nhận đủ tiền bồi thường, không có yêu cầu gì khác nên đề nghị miễn xét.

*** Lời nói sau cùng của các bị cáo:** Bị cáo B và bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhận thức được hành vi của bản thân là sai trái và cảm thấy ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm được trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công A thành phố R, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Chí B bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy vào khoảng đầu tháng 5/2017, để có ma túy sử dụng B đi mua ma túy của một người đàn ông tên Toàn (chưa rõ tên và địa chỉ) ở bến xe Miền Tây, thành phố Hồ Chí Minh 02 lần, mỗi lần 1.000.000 đồng/bịch ma túy, tổng cộng 02 lần 02 bịch ma túy với giá 2.000.000 đồng; sau đó đem về chia nhỏ ra sử dụng, bán lại và giao ma túy cho H bán cho những người nghiện để kiếm lời. Phương thức bán ma túy khi những người nghiện có nhu cầu mua ma túy thì điện thoại trực tiếp cho B hẹn địa điểm, sau đó B trực tiếp đi giao ma túy cho con nghiện hoặc giao ma túy cho H đi bán lấy tiền đưa lại cho B, B trả công cho H. Cụ thể:

- Ngày 23/5/2017, Nguyễn Chí B bán ma túy cho Kha Thanh A, tại khu vực Cầu Suối đường Quang Trung, thuộc phường Vĩnh Quang, thành phố R, 01 lần 01 bịch ma túy, với giá 300.000 đồng.

- Ngày 25/5/2017, Nguyễn Chí B bán ma túy cho Kha Thanh A, tại khu vực Cầu Suối đường Quang Trung, thuộc phường Vĩnh Quang, thành phố R, 01 lần 01 bịch ma túy, với giá 300.000 đồng.

- Ngày 27/5/2017, Nguyễn Chí B bán ma túy cho Kha Thanh A, tại khu vực Cầu Suối đường Quang Trung, thuộc phường Vĩnh Quang, thành phố R, 01 lần 01 bịch ma túy, với giá 300.000 đồng.

- Ngày 05/6/2017, Nguyễn Chí B, Võ Thanh H bán ma túy cho Kha Thanh A tại quán café Mr Tân Đô tại lô G1 Huỳnh Thúc Kháng, thuộc phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, 01 lần 01 bịch ma túy, với giá 300.000 đồng; H đi giao ma túy đem tiền về đưa cho B thì B cho H 30.000 đồng tiền công.

- Ngày 07/6/2017, Nguyễn Chí B bán ma túy cho Kha Thanh A, tại khu vực Cống Sông Kiên đường Lý Nhân Tông – đường 3/2, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá 01 lần 01 bịch ma túy, với giá 300.000 đồng.

- Đến khoảng 15 giờ 20 phút, ngày 12/6/2017, tại khu vực Cống Sông Kiên, đường Lý Nhân Tông – đường 3/2, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố R, Võ Thanh H và Võ Thanh H bị bắt quả tang đang bán trái phép 01 bịch ma túy (qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine trọng lượng 0,0280 gam, gói 01) với giá 300.000 đồng cho Kha Thanh A. Nguồn gốc ma túy H và H bán cho người nghiện là của Nguyễn Chí B cung cấp, sau mỗi lần bán ma túy xong H đem tiền về đưa cho B thì B trả công H 30.000 đồng và cho ma túy sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 12/6/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công A thành phố R tiến hành lệnh bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Chí B và thu giữ tại nơi ở của B 01 bịch ma túy (qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng 0,5097 gam, gói 02).

Như vậy từ ngày 23/5/2017 đến khi bị bắt B đã 04 lần trực tiếp bán trái phép chất ma túy cho Kha Thanh A và 02 lần đưa ma túy cho Võ Thanh H bán cho Kha Thanh A; tổng cộng thu lợi bất chính số tiền 1.470.000 đồng. Võ Thanh H từ ngày 05/6/2017 đến khi bị bắt đã bán trái phép chất ma túy cho Kha Thanh A tổng cộng 02 lần, 02 bịch ma túy với giá 600.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền 30.000 đồng.

Ngoài ra vào ngày 25/5/2017 tại nhà nghỉ (không xác định được tên, địa chỉ cụ thể) tại đường Trần Quang Khải, phường A Hòa, thành phố R, lợi dụng sự mất cảnh giác của chị Võ Thị Th, Nguyễn Chí B đã lén lút lấy trộm trong túi xách của chị Th số tiền 13.300.000 đồng là tiền của chị Võ Thị Thu Trang nhờ chị Th giữ giùm; số tiền chiếm đoạt được B sử dụng để mua ma túy và tiêu xài cá nhân hết.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên. Xét lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau; đồng thời phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định cùng với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối chiếu điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy quy định phạm tội thuộc trường hợp *"Phạm tội nhiều lần"* thì bị phạt tù từ *"bảy năm đến mười lăm năm"*; khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự về tội Trộm cắp tài sản quy định "Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ *hai triệu đồng đến dưới*

năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt *cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm*'. Theo đó, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo B và bị cáo H đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung "Phạm tội nhiều lần" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự; riêng bị cáo B còn đủ cơ sở kết luận hành vi đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mực độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo B và bị cáo H là nguy hiểm cho xã hôi; đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy; tác hại của việc sử dụng ma túy là gây tổn hại lâu dài đến thể chất, tinh thần của con người và cũng là tiền đề tạo ra nhiều tệ nạn xấu, đặc biệt là dễ dẫn đến nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác làm mất trật tự trị A xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân; vì vậy nhà nước luôn chú trọng việc phòng ngừa, đấu tranh và xử lý nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Bản thân các bị cáo đủ khả năng để nhận thức được những hậu quả xấu do hành vi phạm tội của mình gây ra sẽ ảnh hưởng lớn đến bản thân và cộng đồng, tuy nhiên vì muốn có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, cùng với ý thức xem thường pháp luật, các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội; trong đó bị cáo B là người giữ vai trò chính, trực tiếp tìm nguồn ma túy tại Thành phố Hồ Chí Minh đem về chia nhỏ để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời, bị cáo 04 lần trực tiếp bán ma túy, 02 lần giao ma túy cho H đi bán; tiền thu lợi bất chính bị cáo tự tiêu xài cá nhân hết chỉ trả công cho H 01 lần 30.000 đồng; riêng bị cáo H 02 lần bán ma túy với vai trò là đồng phạm giúp sức cho bị cáo B, trực tiếp đi giao ma túy cho con nghiện và nhận tiền đưa lại cho B, hưởng lợi chủ yếu từ việc được B trả công mỗi lần đi giao ma túy là 30.000 đồng và được cho sử dụng ma túy chung.

Ngoài ra, bị cáo B còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Võ Thị Th là số tiền 13.300.000 đồng. Khi thực hiện tội phạm bị cáo có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác; tuy nhiên vì vụ lợi, muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài mà không Ph bỏ công sức lao động và để mua ma túy sử dụng, cùng với ý thức xem thường pháp luật, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, lợi dụng vào tình cảm, sự tin tưởng và sơ hở của bị hại lén lút lấy trộm tiền của chị Th.

Từ những phân tích nêu trên, thấy rằng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, cần Ph xự phạt nghiêm để răn đe, giáo dục; do đó sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt các bị cáo hình phạt tù có thời hạn, giam

giữ các bị cáo trong một thời gian nhất định để răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo, qua đó đảm B được tính phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cả hai bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú khai ra những lần phạm tội trước đó; sau khi bị bắt các bị cáo đã tự nguyện giao nộp đủ số tiền thu lợi từ việc bán trái phép chất ma túy. Riêng bị cáo B đã tích cực tác động gia đình thay bị cáo bồi thường toàn bộ số tiền bị cáo đã trộm cắp cho người bị hại Võ Thị Th, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra bị cáo B có ông ngoại là liệt sỹ hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng cho bị cáo B và bị cáo H các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm o, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; riêng bị cáo B được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Từ đó, thống nhất áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt hai bị cáo một mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt; trong đó bị cáo B giữ vai trò cao hơn bị cáo H và Ph chịu hình phạt đối với hai tội danh nên mức án Ph cao hơn bị cáo H là thỏa đáng.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 (hai) bì ký hiệu vụ số: 334/(gói 1), 334/2017 (gói 2) được niêm phong có chữ ký của giám định viên Nguyễn H Nam, người chứng kiến niêm phong Lê Thị Hoài Niệm và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Kiên Giang; 01 (một) ống thủy tinh (nỏ), 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng, dùng để sử dụng ma túy, xử tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng có số imel: 869106027224653, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong; 01 (một) điện thoại di động không rõ nhãn hiệu, màu trắng - đen, không số Imei, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động các bị cáo dùng vào việc phạm tội; Tiền Việt Nam 1.800.000 đồng (trong đó 300.000 đồng tiền khi bắt quả tang, 1.170.000 đồng do gia đình B nộp thay tiền thu lợi bất chính, 300.000 tiền riêng của B thu khi bị bắt khẩn cấp và tự nguyện giao nộp, H nộp 30.000 đồng tiền thu lợi bất chính), theo giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước ngày 7/9/2017; Hội đồng xét xử thống nhất xử tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Võ Thị Th đã nhận đủ tiền bồi thường; bị hại và nhưới có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo Ph chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

*** Tuyên bố:**

- Bị cáo **Nguyễn Chí B** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Trộm cắp tài sản".

- Bị cáo **Võ Thanh H** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

***** Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b khoản 2 Điều 194; điểm b, o, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33; Điều 50 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Chí B **03 (Ba) năm tù** về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; **06 (Sáu) tháng tù** về tội "Trộm cắp tài sản".

Tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo Nguyễn Chí B Ph chịu mức án **03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 12/6/2017).

***** Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Võ Thanh H **02 (Hai) năm tù.** Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 12/6/2017).

*** Về biện pháp tư pháp**: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- *Tịch thu, tiêu hủy:* 02 (hai) bì ký hiệu vụ số: 334/(gói 1), 334/2017 (gói 2) được niêm phong có chữ ký của giám định viên Nguyễn H Nam, người chứng kiến niêm phong Lê Thị Hoài Niệm và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Kiên Giang; 01 (một) ống thủy tinh (nỏ); 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng, dùng để sử dụng ma túy.

- *Tịch thu sung quỹ Nhà nước:*

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng có số imel: 869106027224653, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong.

+ 01 (một) điện thoại di động không rõ nhãn hiệu, màu trắng - đen, không số Imei, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

+ Tiền Việt Nam 1.800.000 đồng (trong đó 300.000 đồng tiền bắt quả tang, 1.170.000 đồng do gia đình bị cáo B nộp thay tiền thu lợi bất chính, 300.000 tiền riêng của B khi bị bắt khẩn cấp tự nguyện giao nộp để nộp tiền thu lợi bất chính; H nộp 30.000 đồng tiền thu lợi bất chính), theo giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước ngày 07/9/2017.

(Các vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố R quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 130/QĐ-CGVC ngày 14/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R).

*** Về án phí:** Áp dụng Khoản 2 Điều 99 Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, xử:

Buộc các bị cáo Nguyễn Chí B và Võ Thanh H, mỗi bị cáo Ph chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

*** Quyền kháng cáo:** Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 13/12/2017). Riêng người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

*** Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;
- Công A Tp. Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu .

Huỳnh Kim Yến